

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HSST

Ngày: 06-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Phú

2. Ông Trương Minh Thọ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng V**, sinh năm: 1997 tại Thành Phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 119A đường Phan Văn Hón, phường T, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Lê Thanh H, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1973.

Tiền sự: không.

Tiền án:

Tại Bản án hình sự số: 219/2018/HS-ST ngày 29-10-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”

Tại Bản án hình sự số: 33/2020/HS-ST ngày 25-3-2020 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18-6-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1- anh Trương Công D, sinh năm: 1982; nơi cư trú: số 109A đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.*

2- anh Cao Nguyên Đ, sinh năm: 2000; nơi cư trú: số 46 Mạc Đĩnh Chi, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

3- anh Nguyễn Việt O, sinh năm: 1987; nơi cư trú: 46F Nguyễn Siêu, Phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.*

4- anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1993; nơi cư trú: tổ 13, khu phố 1, Kim Đồng, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

5- anh Lương Văn H, sinh năm: 1995; nơi cư trú: số 38 đường Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

Người làm chứng:

1- chị Trần Thị Thuý V, sinh năm: 1998; địa chỉ: số 135 đường Kim Đồng, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

2- chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1992; địa chỉ: số 427/12 đường Phan Đình PH, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng V là đối tượng có 02 tiền án về tội Cướp giật tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tháng 04 năm 2023, V từ Thành Phố Hồ Chí Minh lên Đ tìm kiếm việc làm. Do chưa có việc làm và đang cần tiền phục vụ nhu cầu cuộc sống, V nảy sinh ý định đến các cửa hàng điện thoại tại Đ giả vờ mua điện thoại, sau khi được người bán hàng đưa điện thoại cho xem, V lợi dụng sơ hở rồi nhanh chóng tẩu thoát, chiếm đoạt điện thoại bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 22-4-2023 đến ngày 26-05-2023, V đã thực hiện 05 lần chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 ngày 22-04-2023, V mặc áo màu đen, quần đen, mặt đeo khẩu trang một mình đi bộ đến tiệm điện thoại Mobile Gold ở đường Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Đ, gặp chủ tiệm là anh Trương Công D. V nói anh D cho xem điện thoại Iphone 11 Promax thì được anh D lấy từ trong tủ kính ra 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đen, 64Gb đưa cho V. V cầm lấy giả vờ xem điện thoại rồi nói anh D cho xem một điện thoại Iphone 11 Promax khác và đưa lại điện thoại đã xem trước đó cho anh D. Quan sát thấy anh D không để ý, V nhanh chóng cầm chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đen, 64GB bỏ chạy ra ngoài về phía đường Nguyễn Văn Trỗi trốn thoát, anh D đuổi theo tri hô nhưng không bắt được V.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, ngày 23-4-2023, V đăng lên mạng xã hội “Chợ tốt” rồi bán điện thoại trên cho một người đàn ông (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) được 8.000.000 đồng. Số tiền trên V đã sử dụng để ăn, uống và tiêu xài cá nhân hết (BL: 93-117)

Vật chứng vụ án: 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD, loại 1GB màu đen ghi lại diễn biến hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Hoàng V.

Người bị hại: Anh Trương Công D, sinh năm: 1982, trú tại: 109A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị chiếm đoạt: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax, màu xanh đen, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không thu giữ được điện thoại trên. Ngày 23-6-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại này trị giá là 8.500.000 đồng. Anh D yêu cầu bị can bồi thường số tiền là 8.500.000 đồng (BL: 37-39, 87- 88)

- Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 30 ngày 29-4-2023, cũng với thủ đoạn như vụ thứ nhất, V mặc áo màu trắng sữa, quần đen, đội mũ bảo hiểm màu hồng, đeo khẩu trang, một mình đi xe máy hiệu Attila màu đỏ (*Không rõ biển số*) mượn của một người bạn tên Nguyễn (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) đến tiệm điện thoại Đ Store ở đường Hai Bà Trưng, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để chiếm đoạt tài sản. Khi đến nơi, V để xe máy và cắm sẵn chìa khoá xe ở phía trước cách cửa hàng khoảng 05 mét, rồi vào tiệm điện thoại yêu cầu anh Đ cho xem điện thoại iPhone 13 Promax màu vàng, anh Đ lấy điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng, 128Gb đưa cho V xem. V giả vờ xem điện thoại một lúc thấy anh Đ không đề phòng liền nhanh chóng cầm chiếc điện thoại chạy ra xe nổ máy bỏ chạy về hướng đường Ngô Quyền tẩu thoát. Sau đó V đăng lên trang mạng “Chợ tốt” bán điện thoại này với giá 14.000.000 đồng, đến tối cùng ngày V bán, điện thoại trên cho một người đàn ông (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) được 13.000.000 đồng. Số tiền này V đã sử dụng để ăn, uống và tiêu dùng cá nhân hết (BL:93-117).

Người bị hại: Anh Cao Nguyên Đ, sinh năm 2000, nơi cư trú: 46 Mạc Đĩnh Chi, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tài sản anh Đ bị chiếm đoạt: 01 điện thoại di động hiệu iPhone13 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không thu giữ được điện thoại trên. Ngày 23-6-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại này trị giá là 18.000.000 đồng. Anh Đ yêu cầu bị can bồi thường số tiền là 21.500.000 đồng (BL: 37-39, 84-86).

- Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 13-5-2023, V mặc áo khoác đen, quần đen, đội mũ bảo hiểm màu xanh Grab đi xe máy hiệu Attila màu đỏ (*Không rõ biển số*) tới tiệm điện thoại Nhật Cường Mobile ở địa chỉ: số nhà 368 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh,

Phường 7, thành phố Đ. Khi đến nơi, V để xe máy phía trước cách cửa tiệm khoảng 03 mét, cầm sẵn chìa khóa ở ổ khóa xe máy rồi đi vào tiệm gặp chủ tiệm là anh Nguyễn Viết O, V nói anh O cho xem chiếc điện thoại Samsung, thì anh O lấy điện thoại Samsung A50 màu xanh dương đưa cho V xem. V giả vờ xem điện thoại một lúc, thấy anh O không đề phòng liền nhanh chóng cầm chiếc điện thoại, sau đó chạy ra xe nổ máy chạy về hướng đường Thánh Mẫu, thành phố Đ tẩu thoát. Sau đó V đăng lên trang mạng “Chợ tốt” và bán điện thoại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.500.000 đồng. Số tiền này V đã sử dụng để ăn, uống và tiêu dùng cá nhân hết (BL: 93-117).

Vật chứng vụ án: 01 thẻ nhớ loại 1GB màu đen ghi lại diễn biến hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Hoàng V.

Người bị hại: Anh Nguyễn Viết O, sinh năm 1987, nơi cư trú: 46F Nguyễn Siêu, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng. Tài sản anh O bị chiếm đoạt: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh dương, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không thu giữ được điện thoại trên. Ngày 23-6*2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại này trị giá là 2.000.000 đồng. Anh O yêu cầu bị can bồi thường số tiền là 2.000.000 đồng (BL: 37-39, 81-83).

- Lần thứ tư: Vào khoảng 12 giờ ngày 15-5-2023, V mặc áo khoác màu đen trắng, quần Jeans màu đen, đội nón bảo hiểm màu đen, mặt đeo khẩu trang đi xe máy hiệu Atila (Không rõ biển số) tới tiệm điện thoại HD Store đường Bùi Thị Xuân, Phường 2, thành phố Đ. Khi tới V để xe máy phía trước cửa tiệm cách khoảng 2,5 mét cầm sẵn chìa khóa ở ổ khóa xe rồi đi vào tiệm gặp chị Trần Thị Thúy V. V nói chị V cho xem điện thoại iPhone 13 Promax màu xanh lá cây, chị V lấy điện thoại iPhone 13 Promax màu xanh lá cây, 128Gb đưa cho V xem. V giả vờ xem điện thoại một lúc, quan sát thấy chị V không đề ý liền nhanh chóng cầm chiếc điện thoại chạy ra xe nổ máy chạy về hướng đường Phan Đình PH, Đ tẩu thoát. Sau đó V đăng lên trang mạng “Chợ tốt” và bán chiếc điện thoại này cho một người đàn ông (Không rõ nhân thân, lai lịch) được 14.000.000 đồng. Số tiền này V đã sử dụng để ăn, uống và tiêu dùng cá nhân hết (BL: 93-117).

Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Tổ 13, KP1, đường Kim Đồng, Phường 6, thành phố Đ. Tài sản Anh H bị chiếm đoạt: 01 iPhone 13 Promax, màu xanh lá cây, 128G đã qua sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không thu giữ được điện thoại trên. Ngày 23-6-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại này trị giá là 18.000.000 đồng. Anh H yêu cầu bị can bồi thường số tiền là 19.500.000 đồng (BL: 37-39, 73-74).

- Lần thứ năm: Vào khoảng 20 giờ ngày 26-5-2023, V mặc áo màu đen trắng, quần màu đen, đội nón bảo hiểm màu trắng, mặt có đeo khẩu trang một mình đi xe máy hiệu Attila màu đỏ (Không rõ biển số) đến cửa hàng điện thoại LStore ở đường Phan Đình PH, thành phố Đ. Khi tới nơi V để xe máy phía trước cách cửa tiệm cách khoảng 3 mét, trên vỉa hè cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa xe rồi bước lên thềm nhà, đi qua cửa kính đang mở đi vào tiệm gặp chị Nguyễn Thị Thu Hà. Tại đây V nói chị Hà cho xem chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng, chị Hà lấy ra chiếc điện thoại iphone 13 Promax màu vàng, 128Gb đưa cho V xem. V giả vờ xem điện thoại một lúc, quan sát thấy chị Hà không đề phòng liền nhanh chóng cầm chiếc điện thoại này chạy ra xe nổ máy bỏ chạy về hướng đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Đ tẩu thoát. Sau đó V đón xe khách Phương Trang về Thành Phố Hồ Chí Minh và bán chiếc điện thoại này cho một người đàn ông (*Không rõ nhân thân lai lịch*) ở bên xe An Sương được 15.000.000 đồng. Số tiền này V đã sử dụng để ăn, uống và tiêu dùng cá nhân hết (BL: 93-117).

Người bị hại: Anh Lương Văn H, sinh năm 1995, nơi cư trú: số 38 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đ, Lâm Đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không thu giữ được điện thoại trên. Ngày 23-6-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại này trị giá là 18.000.000 đồng. Anh H yêu cầu bị can bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng (BL: 37-39, 66-69)

Đến tối ngày 18-6-2023, Lê Hoàng V đến Công an thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng đầu thú. Tại Cơ quan điều tra V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 55/Ctr-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Lê Hoàng V về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại các điểm b, c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận diễn biến vụ việc đúng như bản Cáo trạng và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “*Cướp giật tài sản*”. Áp dụng các điểm b, c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V từ 08 đến 09 năm tù.

Bị hại anh Lương Văn H xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Hoàng V nhận thức rõ hành vi của bản thân là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Trương Công D, anh Cao Nguyên Đ, anh Nguyễn Viết O, anh Nguyễn Thanh H cùng 02 người làm chứng chị Trần Thị Thuý V, chị Nguyễn Thị Thu Hà vắng mặt. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên theo thủ tục chung.

[3] Đánh giá về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, biên bản xác định hiện trường và cáo trạng nên có cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 22-4-2023 đến cho đến ngày 26-5-2023, trên địa bàn thành phố Đ, bằng thủ đoạn vờ mua điện thoại, sau đó lợi dụng sơ hở của người bán hàng thì bị cáo nhanh chóng chiếm đoạt lấy tài sản rồi tẩu thoát. Cụ thể: Ngày 22-4-2023, V chiếm đoạt của anh Trương Công D 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đen, 64Gb giá trị 8.500.000 đồng; ngày 29-4-2023 V chiếm đoạt của anh Cao Nguyên Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone13 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB trị giá 18.000.000 đồng; ngày 13-5-2023, V chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết O 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh dương, dung lượng 64GB trị giá 2.000.000 đồng; ngày 15-5-2023, V chiếm đoạt của anh Nguyễn Thanh H 01 Iphone 13 Promax, màu xanh lá cây, 128G trị giá 18.000.000 đồng; ngày 26-5-2023, V chiếm đoạt của anh Lương Văn H 01 điện thoại iphone 13 Promax màu vàng, 128Gb trị giá 18.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Lê Hoàng V chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐG là 64.500.000 đồng. Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý chiếm đoạt rồi tẩu thoát như hành vi đã nêu trên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*", khi thực hiện hành vi bị cáo sử dụng xe gắn máy để tẩu thoát; cố ý phạm tội 05 lần, đồng thời lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống; tài sản chiếm đoạt có giá trị trên 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng; bị cáo thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm các điểm b, c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội 05 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội ra đầu thú, tại phiên tòa hôm nay được bị hại là anh Lương

Văn H xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đánh giá về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Tính chất mức độ của hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại rất nghiêm trọng tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Qua xem xét thấy rằng, nguyên nhân phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc ham chơi, lòng tham, tư lợi cá nhân, lười lao động mà phạm tội; bị cáo là người sống lang thang, nay đây, mai đó, không có nơi ở nhất định; hành vi phạm tội thể hiện sự liều lĩnh, thái độ coi thường và bất chấp thường pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp có 04 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; từng 02 lần bị xử lý trách nhiệm hình sự bằng hình phạt tù; sau khi phạm tội chưa bồi thường được bất cứ một khoản tiền nào cho bị hại. Bản thân bị cáo từng hai lần bị xử phạt tù, sau khi chấp hành xong hình phạt đã được sự giáo dục cải tạo nhưng không lấy đó làm gương để sửa chữa, khắc phục sai lầm, ra tù chỉ một thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội một lần nữa cho thấy bị cáo có thái độ xem thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước. Việc để bị cáo sinh sống ở ngoài cộng đồng sẽ gây nguy hiểm cho xã hội nên rất cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đánh giá về xử lý vật chứng:

- 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD, loại 1GB màu đen ghi lại diễn biến hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Hoàng V ngày 22-3-2023.

- 01 thẻ nhớ loại 1GB màu đen ghi lại diễn biến hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Hoàng V ngày 13-5-2023.

Xét các vật chứng nêu trên là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được đánh số bút lục và lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án và không cần đề cập trong phần quyết định của bản án.

[7] Đánh giá về trách nhiệm dân sự: quá trình giải quyết vụ án, bị cáo chưa bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại giá trị đối với tài sản bị chiếm đoạt.

Theo kết luận định giá thì V chiếm đoạt của anh Trương Công D 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đen, 64Gb giá trị 8.500.000 đồng; ngày 29/4/2023 V chiếm đoạt của anh Cao Nguyên Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone13 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB trị giá 18.000.000 đồng; ngày 13/5/2023, V chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết O 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh dương, dung lượng 64GB trị giá 2.000.000 đồng; ngày 15/5/2023, V chiếm đoạt của anh

Nguyễn Thanh H 01 iPhone 13 Promax, màu xanh lá cây, 128G trị giá 18.000.000 đồng; ngày 26/5/2023, V chiếm đoạt của anh Lương Văn H 01 điện thoại iphone 13 Promax màu vàng, 128Gb trị giá 18.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị hại đều yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên cần buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trương Công D số tiền 8.500.000 đồng; anh Cao Nguyên Đ số tiền 18.000.000 đồng; anh Nguyễn Viết O số tiền 2.000.000 đồng; Nguyễn Thanh H số tiền 18.000.000 đồng. Riêng anh Lương Văn H, tại phiên toà hôm nay xác định điện thoại bị chiếm đoạt khi anh nhập về cửa hàng với số tiền 20.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng và bị cáo đồng ý, xét việc này là tự nguyện không trái quy định nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Lương Văn H

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “*Cướp giật tài sản*”. Áp dụng khoản các điểm b, c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-6-2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Lê Hoàng V có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Trương Công D số tiền 8.500.000 đồng; anh Cao Nguyên Đ số tiền 18.000.000 đồng; anh Nguyễn Viết O số tiền 2.000.000 đồng; Nguyễn Thanh H số tiền 18.000.000 đồng; anh Lương Văn H số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hoàng V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về nghĩa vụ thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Hoàn

